

Số: 54/QĐ-SGDHCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ

TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-UBCK ngày 06/07/2018 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá thông thường chuyển nhượng vốn nhà nước, vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 2810/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá cổ phần, thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Bến Tre;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 03/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre;

Căn cứ Công văn số 332/STC-TCDN ngày 11/02/2020 của Sở Tài chính tỉnh Bến Tre về việc thông báo giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre;

Căn cứ Biên bản làm việc số 03/BB-NY ngày 07/02/2020 giữa đại diện Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Đại diện chủ sở hữu vốn tại Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre và Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Theo đề nghị của Phòng Quản lý và Thẩm định Niêm Yết,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Ban đấu giá, các tổ chức, cá nhân tham gia bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Bến Tre;
- STC tỉnh Bến Tre;
- BTU;
- Cục TCDN;
- Các đại lý;
- CNTT, TCKT;
- TTTT (để CBTT);
- Lưu: VT, NY (29).

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Trần Anh Đào

QUY CHẾ
BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ
BẾN TRE DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE NẮM GIỮ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 54/QĐ-SGDHCM ngày 12 tháng 02 năm 2020)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá thông thường chuyển nhượng vốn đầu tư của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre tại Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre được thực hiện qua Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán đấu giá cổ phần công khai thông thường của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;
2. *Nhà đầu tư* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam;
3. *Chủ sở hữu vốn* là Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre;
4. *Cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng vốn* là Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre;
5. *Công ty cổ phần* là Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre;
6. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần* là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
7. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định;
8. *Hội đồng bán đấu giá cổ phần* là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Chủ sở hữu vốn, đại diện doanh nghiệp (nếu có), đại diện Ban tổ chức đấu giá, đại diện tổ chức tư vấn và đại diện nhà đầu tư (nếu có). Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần là đại diện Chủ sở hữu vốn. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền;
9. *Tổ chức tư vấn bán cổ phần* là Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
10. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng;
11. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên

ngoài do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre quyết định;

12. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp;
13. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp;
14. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;
15. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần;
16. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:
 - a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng giá trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua;
 - b) Số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá công khai đã được duyệt.
17. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:
 - a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;
 - b) Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
 - c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm;
 - d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối mua;
 - e) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá.
18. *Đại lý đấu giá* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
19. *Nhập lệnh tại Sở giao dịch chứng khoán* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá trực tiếp tại trụ sở Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
20. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và xác định được kết quả đấu giá;
21. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ sở hữu vốn

1. Gửi đơn đăng ký bán đấu giá và các tài liệu liên quan đến bán đấu giá cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo mẫu và danh mục tài liệu liên quan;
2. Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá cổ phần khi Chủ sở hữu vốn nhà nước thực hiện bán đấu giá cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá cổ phần. Phối hợp với Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre để thực hiện công bố, cung cấp cho Tổ chức thực hiện đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trước khi bán cổ phần theo Quy chế này. Trường hợp Chủ sở hữu vốn uỷ quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin;

5. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre và cuộc đấu giá theo các nội dung tại Điều 8 Quy chế này;

6. Thông báo cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn;

7. Phối hợp với tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thuyết trình về Công ty cổ phần cho các nhà đầu tư (nếu cần);

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

9. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;

10. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố kết quả đấu giá cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này;

11. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá cổ phần gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

12. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm của Hội đồng bán đấu giá cổ phần

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định;

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

4. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

1. Yêu cầu Chủ sở hữu vốn cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về bán đấu giá cổ phần theo quy định;

2. Thành lập Ban tổ chức đấu giá theo quy định;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần;

4. Xây dựng và ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần;

5. Lựa chọn phương thức nhập lệnh: nhập lệnh tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

6. Thông báo việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá tối thiểu hai mươi hai (22) ngày. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Đại lý đấu giá;

7. Thông báo với Chủ sở hữu vốn về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá;

8. Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này;

9. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Chủ sở hữu vốn cung cấp thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

10. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của các Đại lý đấu giá;

11. Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá;

12. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

13. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

14. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;

15. Phối hợp với Chủ sở hữu vốn công bố kết quả đấu giá cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần;

16. Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá;

17. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

18. Chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

19. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Chủ sở hữu vốn trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư;

20. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thực hiện việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác,

phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp thì Đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

3. Cung cấp thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần;

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện theo Điều 9 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (trường hợp nhà đầu tư đã đặt cọc);

5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ thông tin nhập vào hệ thống đấu giá theo hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư;

6. Tổng hợp và báo cáo Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá (theo mẫu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần ban hành) trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký;

7. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục đấu giá khi nhà đầu tư thắc mắc trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá;

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư chậm nhất **15 giờ 00 phút ngày 28 tháng 02 năm 2020.**

9. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

a) Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo khoản 4 Điều 13 Quy chế này. Hòm đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

b) Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi của Đại lý đấu giá.

10. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư;

11. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần theo quy định;

12. Nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá theo thời gian quy định;

13. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

14. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư;

15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Tiếp cận thông tin công bố về Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre và cuộc đấu giá theo quy định;
2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Đại lý đấu giá theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này;
3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư tại công ty cổ phần và các quy định pháp luật liên quan trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài tham gia đấu giá mua cổ phần;
4. Nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định;
5. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định;
6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;
7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng đấu giá;
8. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế đấu giá này.

Điều 8. Công bố thông tin

1. Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Chủ sở hữu vốn, Đại lý đấu giá công bố thông tin về việc bán đấu giá theo Phụ lục số I ban hành kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

- Ba (03) số liên tiếp của các báo: Báo Đầu tư Chứng khoán và Báo Đồng Khởi;
- Website của Chủ sở hữu vốn, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Đại lý đấu giá, Tổ chức tư vấn:

<http://www.hsx.vn;> <http://www.bentre.gov.vn;> <http://www.congtrinhdothibentre.vn;>
<http://www.bsi.com.vn;> <http://www.aseansc.com.vn;> <http://www.bvsc.com.vn;>
<http://www.hsc.com.vn;> <http://www.eves.com.vn;> <http://www.vdsc.com.vn;>
<http://www.ibsc.vn;> <http://www.bmsc.com.vn;> <http://www.vcsc.com.vn;>
<http://www.phs.vn;> <http://www.vn-cs.com;> <http://www.dag.vn;>
<http://www.kisvn.vn;> <http://www.sbbs.com.vn;> <http://www.vndirect.com.vn;>
<http://www.abs.vn;> <http://www.acbs.com.vn;> <http://www.tvsi.com.vn;>
<http://www.cts.vn;> <http://www.vCBS.com.vn;>

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp với Chủ sở hữu vốn, công ty cổ phần, Đại lý đấu giá công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

- a) Nội dung công bố thông tin:
 - Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020;

- Quyết định số 2810/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá cổ phần, thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Bến Tre;

- Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 03/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre;

- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP;

- Tài liệu chứng minh Chủ sở hữu vốn là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;

- Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ.

- Các thông tin có liên quan đến doanh nghiệp bán đấu giá và việc bán cổ phần.

b) Địa điểm công bố thông tin:

- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần: **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**, địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. *Website: <http://www.hsx.vn>*;

- Chủ sở hữu vốn: **Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre**, địa chỉ: Số 7 Cách Mạng Tháng 8, Phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. *Website: <http://www.bentre.gov.vn>*;

- Tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre**, địa chỉ: Số 26 Nguyễn Trung Trực, phường 1, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. *Website: <http://www.congtrinhdothibentre.vn>*;

- Các Đại lý đấu giá nhận đăng ký nêu tại: Chi tiết tại Phụ lục số 06 Quy chế này.

Điều 9. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Đối tượng tham gia đấu giá cổ phần bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản

này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận uỷ thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

Chủ sở hữu vốn phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: **864.000 (Tám trăm sáu mươi bốn ngàn) cổ phần;**

2. Loại cổ phần chào bán: **Cổ phần phổ thông;**

3. Mệnh giá: **10.000 (Mười ngàn) đồng;**

4. Giá khởi điểm: **14.630 (Mười bốn ngàn sáu trăm ba mươi) đồng/cổ phần;**

5. Bước giá: **10 (Mười) đồng;**

6. Bước khối lượng: **100 (Một trăm) cổ phần;**

7. Giới hạn số lượng cổ phần đăng ký mua của mỗi nhà đầu tư:

- **Giới hạn số lượng cổ phần đăng ký mua của mỗi nhà đầu tư:**

a) Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua tối thiểu: **100 cổ phần** và phải đăng ký theo bội số của 100 cổ phần;

b) Số lượng cổ phần tối đa đối với tổ chức, cá nhân trong nước là **864.000 cổ phần;**

c) Số lượng cổ phần tối đa đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài là **864.000 cổ phần;**

d) Tổng số lượng cổ phần các nhà đầu tư nước ngoài được phép mua là: **864.000 cổ phần.**

8. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa một (01) mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá; Mức giá đặt mua phải là bội số của 10 đồng; Khối lượng đặt mua tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100 cổ phần; Tổng khối lượng đặt mua của mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.

Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần tại Đại lý đấu giá theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

– Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc tối thiểu bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Đại lý đấu giá trước **16 giờ 00 phút ngày 24 tháng 02 năm 2020.**

– Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

– Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

– Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

– Giấy uỷ quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người nhận ủy quyền, trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình:

– Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

– Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

– Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08 giờ 00 phút ngày 13 tháng 02 năm 2020 đến 16 giờ 00 phút ngày 24 tháng 02 năm 2020.**

– Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Chi tiết tại Phụ lục số 5 Quy chế này.

– Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá gửi Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

+ Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 15 giờ 00 phút**

ngày 28 tháng 02 năm 2020;

+ Gửi qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm đến Đại lý đấu giá:
Chậm nhất 15 giờ 00 phút ngày 28 tháng 02 năm 2020;

+ Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa, nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**, địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09 giờ 00 phút ngày 03 tháng 03 năm 2020;**

3. Các Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư **lúc 15 giờ 00 phút ngày 28 tháng 02 năm 2020;**

4. Đại lý đấu giá chuyển hòm Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trước thời gian tổ chức đấu giá ít nhất 01 giờ.

Điều 14. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- a. Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- b. Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

Điều 15. Thực hiện đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, Trưởng Ban tổ chức đấu giá hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- a) Tên Chủ sở hữu vốn, tên công ty cổ phần, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;
- b) Số lượng đại lý đấu giá tham gia và số hòm phiếu nhận được;
- c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá;
- d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần nhập thông tin trên

phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần;

3. Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP như sau:

– Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

– Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

– Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

– Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Biên bản xác định kết quả đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; Tổ chức thực hiện đấu giá, Chủ sở hữu vốn và đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP.

Điều 16. Xác định giá thanh toán tiền mua cổ phiếu

1. Giá thanh toán được xác định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29a được sửa đổi bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP và điểm c khoản 1 điều 38a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

– Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre tính theo giá sàn cao hơn giá trúng đấu giá xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai;

– Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre thấp hơn giá trúng đấu giá tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá trúng đấu giá.

2. Chủ sở hữu vốn phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần cho các

nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

1. Trong thời gian tối đa năm (05) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả đấu giá, Chủ sở hữu vốn phối hợp Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố kết quả đấu giá cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Chủ sở hữu vốn và thông báo cho nhà đầu tư trúng đấu giá kết quả trúng giá và thực hiện việc thanh toán toàn bộ tiền mua cổ phần với các nhà đầu tư trong thời hạn không quá bảy (07) ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần. Nhà đầu tư trúng đấu giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền thanh toán tiền mua cổ phần do trúng đấu giá còn lại.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá trong vòng một (01) ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày công bố kết quả đấu giá.

3. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Đại lý đấu giá trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Đại lý đấu giá, Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá cho nhà đầu tư theo phương thức đảm bảo ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày công bố kết quả đấu giá).

Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Đại lý đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn từ ngày **04/03/2020** đến ngày **10/03/2020**.

2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP.

3. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của Đại lý đấu giá (nơi làm thủ tục đăng ký).

b) Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vào một trong các tài khoản dưới đây sau 02 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần:

- Tài khoản số **0600.050.654.80** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Sở giao dịch TP.Hồ Chí Minh
- Tài khoản số **119.10.00.006698.1** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
- Tài khoản số **007.100.0706011** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- TP.Hồ Chí Minh

c) Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định.

d) Trường hợp Đại lý đấu giá chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác.

e) Trường hợp Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định thì phải trả lãi theo quy định.

Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng tại khoản 1 Điều 12 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xoá, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban tổ chức đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày xác định số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý trường hợp cuộc đấu giá bán không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre về cuộc đấu giá không thành công để xử lý theo quy định.

Điều 22. Xử lý tiền đặt cọc

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các Đại lý đấu giá trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá (**từ ngày 04/03/2020 đến 06/03/2020**).

2. Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi báo cáo và danh sách nộp tiền mua cổ phần của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố

kết quả đấu giá (từ ngày 09/03/2020 đến 10/03/2020).

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Đại lý đấu giá trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

4. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm tại khoản 1 Điều 19 Quy chế này, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn để xử lý theo quy định.

Điều 23. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Ban tổ chức đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và Đại lý đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Chủ sở hữu vốn cung cấp.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Trần Anh Đào

Phụ lục số 01

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: Đại lý đấu giá cổ phần (Công ty chứng khoán...)

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số hộ chiếu / Số ĐKKD (đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được uỷ quyền (nếu có):

Số CMND /CCCD/Hộ chiếu:

Số tài khoản tiền:

Chủ tài khoản:

Ngân hàng:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản chứng khoán

Mở tại công ty chứng khoán

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và thanh toán. Trường hợp nhà đầu tư chưa có tài khoản chứng khoán, công ty chứng khoán là đại lý đấu giá có trách nhiệm mở tài khoản cho nhà đầu tư)

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

Tổng số tiền đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá cổ phần của

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Quý Sở tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá và kết quả đấu giá do Quý Sở công bố.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

Bản sao xác nhận uỷ quyền gửi kèm (đối với nhà đầu tư nước ngoài)

Xác nhận của tổ chức cung ứng

dịch vụ thanh toán

(đối với nhà đầu tư nước ngoài)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIỆT ĐƠN

Chữ ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)

Phụ lục số 02

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

Mã số:..... (Do Hội đồng đấu giá cấp)

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp Nơi cấp

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Số tài khoản: Mở tại

Số cổ phần đăng ký mua:.....

Giá khởi điểm:

Ngày tổ chức đấu giá:.....

Số tiền đặt cọc đã nộp:.....(Bằng chữ:.....)

Ngày thanh toán:.....

Ngày trả tiền đặt cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá cổ phần của ..., tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

| STT lệnh | Mức giá đặt mua | | Khối lượng cổ phần đặt mua |
|----------|-----------------|----------|----------------------------|
| | Bằng số | Bằng chữ | |
| 1 | | | |
| Tổng số: | | | |

Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phụ lục số 03
GIẤY ỦY QUYỀN

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre năm giữ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng năm 20...

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....
Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu.....Ngày cấpNơi cấp.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....Fax:.....
Tên người đại diện (đối với nhà đầu tư tổ chức):.....
CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu:.....Ngày cấpNơi cấp....
Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần tạiđược tổ chức vào ngày....., nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....
CMND/Hộ chiếu.....Ngày cấpNơi cấp.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....Fax:.....

Thay mặt tôi tham gia đấu giá cổ phần của ..., bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia mua cổ phần).
2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham gia đấu giá và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Công ty..., không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền
(ký, họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
CÓ THẨM QUYỀN
(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

Phụ lục số 04

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre năm giữ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán....

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty cổ phần....tại ...

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty ...

với lý do:.....

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phụ lục số 05

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM GIA ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre năm giữ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán...

Tên tổ chức/cá nhân:

Số CMND/ Số ĐKKD:Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Số tài khoản: Mở tại

Ngày, chúng tôi/tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần Công ty.....

Với số lượng:.....(Viết bằng chữ:))

Và đã đặt cọc số tiền:.....(Viết bằng chữ) tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.

Tại

Nay chúng tôi/tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

- Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,...(đính kèm theo đơn này)
- Mất phiếu tham dự đã cấp

Trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của chúng tôi/tôi thì chúng tôi/tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Chúng tôi/tôi cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phần dành cho Đại lý đấu giá/Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của nhà đầu tư:

Số CMND/Căn cước công dân/(ĐKKD).....vào lúc.....giờ.....ngày.....

Nhân viên giao dịch

(Ký, ghi họ tên)

Kiểm soát

(Ký, ghi họ tên)

Phụ lục số 06**DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ ĐẦU GIÁ THAM GIA**

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ)

• TẠI TP.HỒ CHÍ MINH

| STT | Tên đại lý đầu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|------------|---|--|---|---|
| 1 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT | | | |
| | Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt | Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.39146888 Fax: 028.39147999 | Tài khoản số 119.10.00.009568.4 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Hoặc Tài khoản số 003.10.99998.008 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh. |
| 2 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASEAN | | | |
| | Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán Asean | Lầu 11, số 78-80 Cách Mạng Tháng 8, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.39330308 Fax: 028.39330380 | Tài khoản số 002 003 000 99999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean tại Ngân hàng SeaBank, Sở Giao dịch, Hà Nội |
| 3 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Trương Định Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 107N Trương Định, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM | Điện thoại: 028.54043054 Fax: 028.39302423 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát. |
| | Sàn giao dịch Hội sở Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 41 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.38234159 Fax: 028.38235060 | |
| | Chi nhánh Chợ Lớn - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 321-323 Trần Phú, Phường 8, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.39695548 Fax: 028.39695543 | |
| | | | | |

| | | | | |
|---|--|---|---|---|
| 4 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH | | | |
| | Phòng giao dịch Lê Lai Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh | Lầu 2, Số 76 Lê Lai, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.38233 299 Fax: 028.38233 301 | Tài khoản số 119.10.00.00.5181.7 của Công ty Cổ phần Chứng khoán TPHCM mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. |
| 5 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB | | | |
| | Chi nhánh Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán IB | Tầng 17, Tòa nhà TNR, 180-192 Nguyễn Công Trứ, TP.HCM | Điện thoại: 028.44568888 Fax:028.38210789 | Tài khoản số 1221.0000.825380 của Công ty Cổ phần Chứng khoán IB mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Thành |
| 6 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH | | | |
| | Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình tại Hồ Chí Minh | P201 – Tòa nhà Smart View, 161 – 163 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Q1 TP HCM | Điện thoại: 028.38389655 Fax: 028.38389656 | Tài khoản số 0111003713004 của Công ty CP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Hà Nội |
| 7 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG | | | |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Phòng giao dịch Phú Mỹ Hưng | Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM | Điện thoại: 028.54135478 Fax: 028.54135473 | Tài khoản số 1401 14851 00 2285 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank – chi nhánh Sài Gòn |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Tân Bình | Tầng trệt, P.G.4A, Toà nhà E-Town 2, 364 Cộng Hoà, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM | Điện thoại: 028.38132401 Fax: 028.38132415 | |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 3 | Tầng 2, Toà nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.HCM | Điện thoại: 028.38208068 Fax: 028.38208206 | |
| | | | | |
| 8 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT | | | |
| | Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt | 193-203 Trần Hưng Đạo, P.Cô Giang, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.38386868 Fax: 028.39207542 | Tài khoản số 001.010.009.210.0002 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Chi nhánh Công Quỳnh |

| | | | | |
|-----------|---|--|---|--|
| 9 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT | | | |
| | Hội sở Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt | 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.6299 2006 Fax: 028.3827 0868 | Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – PGD Tao Đàn – Tp. HCM |
| 10 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | | | |
| | Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam | 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.38209987 Fax: 028.38200899 | Tài khoản số 141.0000.0000.8 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP.HCM |
| 11 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT | | | |
| | Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh - Công ty CP Chứng khoán VNDirect | Tòa nhà THE 90 th Pasteur, số 90 Pasteur, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.73000688 Fax: 028.39146924 | Tài khoản số 007.100.390.6720 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect – CN TP.HCM mở tại NH TMCP Ngoại thương Việt Nam, CN HCM; Hoặc tài khoản số 19130659075018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect – CN TP.HCM mở tại Ngân hàng Techcombank – Chi nhánh Pasteur. |
| 12 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM | | | |
| | Công ty Cổ phần chứng khoán Kis Việt Nam | Tầng 3, Tòa nhà Maritime Bank, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình, Q1, Tp.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.39148585 Fax: 028.38216898 | Tài khoản số 119.10.00.010139.6 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kis Việt nam mở tại BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa |
| 13 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO MINH | | | |
| | Công ty CP Chứng khoán Bảo Minh | Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, 34A Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, TP HCM | Điện thoại: 028.7306 8686 Fax: 028.3824 7436 | Tài khoản số 1221 0000 437 767 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh mở tại Ngân hàng BIDV – CN Hà Thành |
| 14 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SAIGONBANK BERJAYA | | | |
| | Công ty CP Chứng khoán Saigonbank Berjaya | Lầu 5&6, 2C Phó Đức Chính, Quận 1, TP.HCM | Điện thoại: 028-39143399 Fax:028-39143388 | Tài khoản số 000170406003694 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương – Hội sở |

| | | | | |
|-----------|--|---|--|--|
| 15 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BETA | | | |
| | Hội sở Công ty CP Chứng khoán Beta | Tầng 4&5, Số 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM | Điện thoại: 028-39142929 Fax:028-39143435 | Tài khoản số 119.10000.240554 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa |
| 16 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN EVEREST | | | |
| | Chi nhánh Sài Gòn - Công ty CP Chứng khoán Everest | Tầng M, Tòa nhà Central Pak, Số 117 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP HCM | Điện thoại: 028.6290.6296 Fax: 028.6290.6399 | Tài khoản số 3101.0001.765134 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest Chi nhánh Sài Gòn mở tại BIDV - Chi nhánh HCM |
| | Chi nhánh Hàm Nghi - Công ty CP Chứng khoán Everest | Tầng 4, Tòa nhà Ruby Tower, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP HCM | Điện thoại: 028.3195.2616 Fax: 028.3195.2618 | Tài khoản số 1441.0000.107.042 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest Chi nhánh Hàm Nghi mở tại BIDV - Chi nhánh Thống Nhất |
| 17 | CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á | | | |
| | Hội sở - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á | Tầng 2 và Tầng 3, Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.3833 6333 Fax: 028. 3835 1919 | Tài khoản số 119 10 00 005712 5 của Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Tp.HCM. Hoặc tài khoản số 000.15255.0319 của Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng TMCP Đông Á – CN Quận 3, TPHCM |
| | Chi nhánh Sài Gòn Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á | 60-70 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.3821 8666 Fax: 028. 3914 4372 | Tài khoản số 119 10 00 011069.3 của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Tp.HCM; Hoặc Tài khoản số 001.93493.0520 của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Quận 1 – TP.HCM |

| | | | |
|-----------|--|---|---|
| 18 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM | | |
| | Chi nhánh Hồ Chí Minh Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam | Tầng 1, tòa nhà Greenstar, 70 Phạm Ngọc Thạch, Q.3, TP HCM | Tài khoản số 0371.0004.12445 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Định |
| 19 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT | | |
| | Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bản Việt | Tầng 3, tòa nhà Vinatex, Số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.3914 3588 Fax: 028. 3914 3577 |
| | Phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ - Công ty CP chứng khoán Bản Việt | Tầng 6, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 028.3914 3588 Fax: 028. 3821 6168 |
| | | | Tài khoản số 1191 0000 107260 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa |

TẠI TP.HÀ NỘI

| STT | Tên đại lý đầu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|------------|--|--|---|--|
| 1 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT | | | |
| | Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt | Tầng 2 – tầng 3, 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. | Điện thoại: 024.39288888 Fax: 024.39289888 | Tài khoản số 1221.0000.324504 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam – Chi nhánh Hà Thành; Hoặc tài khoản số 0071.026689005 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Hội sở |
| 2 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASEAN | | | |
| | Trụ sở chính Công ty CP Chứng khoán Asean | Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội | Điện thoại: 024.62753844 Fax: 024.62753816 | Tài khoản số 002 003 000 99999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean tại Ngân hàng Seabank - Sở Giao dịch, Hà Nội |
| 3 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội | Điện thoại: 024.39429395 Fax: 024.39429407 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát |
| 4 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH | | | |
| | Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán TP HCM | Số 66A Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội | Điện thoại: 024.39334693 Fax: 024.39334822 | Tài khoản số 211.10.00.02.0743.7 của CTCP Chứng khoán TPHCM - CN Hà Nội mở tại BIDV - CN Hà Nội |
| 5 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB | | | |
| | Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán IB | Tầng 8 tòa nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, P.Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, HN | Điện thoại: 024.44568888 Fax: 024.39785380 | Tài khoản số 1221.0000.825380 của Công ty Cổ phần Chứng khoán IB mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà thành |
| 6 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH | | | |
| | Sàn Giao dịch Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình | 101 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội | | Tài khoản số 0111003713004 của Công ty CP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Hà Nội |

| | | | | |
|--|--|---|---|---|
| 7 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG | | | |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hà Nội | Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội | Điện thoại: 024.3933 4566 Fax: 024.3933 4820 | Tài khoản số 1401 14851 00 2285 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank – chi nhánh Sài Gòn |
| Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Thanh Xuân | Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội | Điện thoại: 024.6250 9999 Fax: 024.6250 6666 | | |
| 8 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT | | | |
| | Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt | Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Q Hoàn Kiếm, HN | Điện thoại: 024.37280921 Fax: 024.37280920 | Tài khoản số 001.100.1954698 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch |
| 9 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT | | | |
| | Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt | Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội. | Điện thoại: 024.62882006 Fax: 024.62882008 | Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – PGD Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh |
| 10 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | | | |
| | Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam | 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội | Điện thoại: 024.39747131 Fax: 024. 39741767 | Tài khoản số 146.000.000.094 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Công thương VN – CN Thanh Xuân – Hà Nội. |
| 11 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT | | | |
| | Trụ sở Công ty CP Chứng khoán VNDirect | Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.39724568 Fax: 024.39724600 | Tài khoản số 0991000555888 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng VCB Tây Hồ; Hoặc tài khoản số 12210000827979 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Đầu tư & Phát triển VN (BIDV), CN Hà Thành; Hoặc tài khoản số 19020796799041 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Techcombank Sở giao dịch; Hoặc tài khoản số 0071024568005 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt. |

| | | | | |
|----|---|---|--|--|
| 12 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM | | | |
| | Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán KIS Việt Nam | Tầng 6, Tòa nhà CTM, 299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội | Điện thoại: 024.39744448 Fax: 024.39744501 | Tài khoản số 119.10.00.010139.6 của Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam tại BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa |
| 13 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN KIẾN THIẾT VIỆT NAM | | | |
| | Công ty CP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam | F301, Tầng 3, Tòa nhà Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội | Điện thoại: 024.3926.0099 Fax: 024.3926.3411 | Tài khoản số 1221.0001.435180 của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành |
| 14 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN EVEREST | | | |
| | Công ty CP Chứng khoán Everest – Trụ sở chính | Tầng 2 Tòa nhà VNT số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội | Điện thoại: 024.3772.6699 Fax: 024.3772.6763 | Tài khoản số 1251.0000.886999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest mở tại BIDV - Chi nhánh Đông Đô |
| | Công ty CP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Bà Triệu | Tầng 1, tòa nhà Minexport, số 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội | Điện thoại: 024.39366866 Fax: 024.39366586 | |
| 15 | CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á | | | |
| | Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á chi nhánh tại Hà Nội | 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội | Điện thoại: 024.39445175 Fax: 024.39445178 | Tài khoản số 123.10.00.0063.895 của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng BIDV–CN Quang Trung, TP Hà Nội; Hoặc Tài khoản số 001 11706 0348 của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – CN Hà Nội, Tp Hà Nội. |
| 16 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM | | | |
| | Trụ sở Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam | Tầng 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.39343137 Fax: 024.39360262 | Tài khoản số 0011.0042.06033 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Hội sở chính |
| 17 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT | | | |
| | Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Bản Việt | 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.62626999 Fax: 024.62782688 | Tài khoản số 1191 0000 107260 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa |

• TÀI ĐỒNG NAI

| STT | Tên đại lý đấu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|-----|--|---|---|--|
| 1 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | Lầu 4, Số 220, Đường Hà Huy Giáp, Khu phố 1, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Đồng Nai | Điện thoại: 0251 3824780 Fax: 0251 3824782 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát |

• TÀI TP. CẦN THƠ

| TT | Tên đại lý đấu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|----|---|--|--|--|
| 1 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT | | | |
| | Chi nhánh Cần Thơ - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt | Tầng 8,95-97-99 Võ Văn Tần, Q. Ninh Kiều, Tp Cần Thơ | Điện thoại: 0292 3817 578 Fax: 0292.3818387 | Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh |
| 2 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Cần Thơ - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 17 – 19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, TP Cần Thơ | Điện thoại:0292.3783638 Fax: 0292. 3817131 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát |

- **TẠI TP VŨNG TÀU – TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

| STT | Tên đại lý đấu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|-----|--|---|---|--|
| 1 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Vũng Tàu - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | Lầu 2 Lô A3-A8, 111 Hoàng Hoa Thám, Phường 2, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | Điện thoại: 0254.3597104 Fax: 0254.3597105 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát |

- **TẠI TỈNH KHÁNH HÒA**

| STT | Tên đại lý đấu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|-----|---|---|---|--|
| 1 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT | | | |
| | Chi nhánh Nha Trang - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt | 50 Bis Yersin, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | Điện thoại: 0258.3820006 Fax: 0258.3820008 | Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh |
| 2 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Khánh Hòa - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 80 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa | Điện thoại: 0258. 3522762 Fax: 0258. 3528188 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát |

• TÀI TP.ĐÀ NẴNG

| ST T | Tên đại lý đấu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|------|--|--|--|---|
| 1 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 218 Bạch Đằng, P.Phước Ninh, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng | Điện thoại:0236.3843444 Fax: 0236.3843445 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát. |
| 2 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | | | |
| | Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng | Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toản, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng | Điện thoại: 024.39741771 Fax: 023. 63584788 | Tài khoản số 117.002.642.039 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN – Chi nhánh Đà Nẵng tại Ngân hàng TMCP Công thương VN – CN Sông Hàn |
| 3 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM | | | |
| | Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng | Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Tp.Đà Nẵng | | Tài khoản số 0011.0042.06033 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Hội sở chính |

• TÀI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

| STT | Tên đại lý đấu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|-----|---|---|---|--|
| 1 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Hải Phòng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 15 Hoàng Diu, Q.Hồng Bàng, TP. Hải Phòng | Điện thoại: 0225.3569998 Fax: 0225.3569992 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát |
| 2 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG | | | |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hải Phòng | Tầng 2, Toà nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Q.Hồng Bàng, Hải Phòng | Điện thoại: 0225.384 1810 Fax: 0225.384 1801 | Tài khoản số 1401 14851 00 2285 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank – chi nhánh Sài Gòn |